

PHÁT TRIỂN TRƯỜNG MẦM NON DIỄN KỸ GIAI ĐOẠN 2021 – 2025  
TẦM NHÌN NĂM 2030

### 1. Sự cần thiết:

Trường mầm non Diễn Kỹ được thành lập từ năm 1995 là trường mầm non bán công. Tháng 9/2011 được chuyển đổi loại hình thành trường công lập tự chủ một phần kinh phí. Trường có 1 điểm trường được đóng trên địa bàn Thôn 6 Diễn Kỹ, Diễn Châu. Vị trí trường đặt giữa trung tâm của xã thuận lợi cho việc đưa đón trẻ của phụ huynh ở tất cả các Thôn trong xã. Năm 2020 trường công nhận lại Chuẩn quốc gia mức độ 1, đạt kiểm định cấp độ 2. Trường có tổng diện tích là 7.050m<sup>2</sup>. gồm 2 dãy nhà kiên cố, kết cấu 2 tầng và 03 dãy nhà bán kiên cố có tổng cộng 24 phòng học; Có một số các phòng chức năng, hệ thống trang thiết bị cơ bản đáp ứng cho hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo tiêu chuẩn Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Khuôn viên của trường tương đối rộng rãi, thoáng mát, được thiết kế phù hợp, tạo được môi trường xanh, sạch, đẹp và thân thiện với trẻ. Trải qua 27 năm xây dựng và trưởng thành, trường nhiều năm đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" và "Tập thể lao động xuất sắc"

Nhà trường luôn được quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo ngành, chính quyền địa phương đã tạo điều kiện cho nhà trường hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; cơ sở vật chất của nhà trường hàng năm được tu sửa, bổ sung khang trang, sạch, đẹp, đảm bảo cho công tác chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng trẻ. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn theo Điều lệ trường mầm non, nhiệt tình trong công tác, có năng lực và kinh nghiệm trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ.

Trong xu thế hội nhập và phát triển hiện nay, đòi hỏi sự nghiệp giáo dục cần quan tâm hơn nữa đến việc giáo dục thế hệ trẻ thành những con người có đủ các phẩm chất đạo đức, năng lực sáng tạo để đáp ứng được công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước. Với tinh thần đó, trường Mầm non Diễn Kỹ xây dựng đề án phát triển giáo dục giai đoạn 2021 - 2025. Nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, để đáp ứng yêu cầu đổi mới của sự nghiệp GD&ĐT, góp phần đưa sự nghiệp giáo dục xã nhà phát triển theo kịp các yêu cầu phát triển kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương, của đất nước trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

### 2. Bối cảnh của nhà trường:

**a) Những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước tác động trực tiếp đến nhà trường:**

- Luật GD 2019; **Protected by PDF Anti-Copy Free**
- Nghị quyết 19 của TW; **Upgrade to Pro Version to Remove the Watermark**
- QĐ 1677/QĐ-TTg, ngày 03/12/2018 của Chính phủ Quyết định phê duyệt đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2019 - 2025;
- Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/12/2018 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025;
- Kế hoạch Số: 539/KH-UBND, ngày 10 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh, kế hoạch phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn Tỉnh Nghệ An giai đoạn 2018-2020, có tính đến năm 2025;
- Văn bản số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non.
- Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

b) Tình hình phát triển KT-XH của địa phương (bức tranh toàn diện của địa phương nơi trường đóng ảnh hưởng trực tiếp đến nhà trường): Diện tích tự nhiên; Dân số; phân bố dân cư; Tỷ lệ sinh, dân số/độ tuổi; Phát triển kinh tế (ngành nghề, thu nhập, mức sống, tỷ lệ hộ nghèo, ...); Mạng lưới GD của địa phương; Thực hiện PCGD-CMC ở địa phương;

Dân cư xã Diễn Kỷ được phân bố trên 7 thôn, trong đó có một số hộ gia đình phụ huynh nằm dọc theo đường Quốc Lộ 1A, giao thông đi lại thuận lợi cho sự phát triển kinh tế xã hội của xã nhà. Điều kiện đất đai, kinh tế tương đối thuận lợi và phát triển. Thu nhập bình quân đầu người ước tính năm 2021 là 51.2 triệu đồng/người/năm.

- Địa phương: Xã Diễn Kỷ nằm ở phía Bắc huyện Diễn Châu
- Phía Bắc giáp xã Diễn Hồng
- Phía Tây giáp xã Diễn Xuân Diễn Tháp
- Phía Nam giáp xã Diễn Ngọc
- Phía Đông giáp xã Diễn Vạn

- Toàn xã có diện tích 6,3 km<sup>2</sup>, với 630,75 ha đất tự nhiên, dân số toàn xã là 11558 nhân khẩu. Có khoảng 25% dân sản xuất nông nghiệp, rau màu, 75% dân tham gia thương nghiệp và các dịch vụ khác. Nhân dân có truyền thống hiếu học.

Diễn Kỷ có 4 trường: Trường tiểu học, Trường THCS, Trường Mầm Non và Trường THPT dân lập Quang Trung. Địa phương có 3 trường đã được công nhận là trường Chuẩn quốc gia mức độ 1; Có 1 HTX Nông nghiệp, 1 trạm Y tế, 01 quỹ tín dụng, 02 ngân hàng. Khu thương mại thu hút số lượng hộ gia đình trong và ngoài xã tham gia dịch vụ buôn bán ngày càng phát triển.

- Trong những năm qua, Huyện ủy-UBND huyện đã thường xuyên chỉ đạo Đảng bộ, chính quyền xã cùng phối hợp với MTTQ, các đoàn thể và các ngành có liên quan tập trung phát triển Kinh tế Xã hội trên địa bàn để các hộ nghèo được pháp giúp đỡ tháo gỡ, động viên hộ nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững. Đến cuối năm 2019 tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 15 hộ chiếm 0.71%. Số lao động được giải quyết việc làm của xã chiếm tỷ lệ cao, chiếm 96%.

- Xã đạt phổ cập giáo dục: Trường đạt PCGD cho trẻ 5 tuổi, 100% trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non; Đạt phổ cập giáo dục Tiểu học: Đạt và duy trì chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục Tiểu học, huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%, học sinh từ 11-14 tuổi không có học sinh bỏ học, học sinh hoàn thành chương trình lớp 5 vào lớp 6 đạt 100%; Đã đạt phổ cập THCS: Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS hàng năm đạt từ 98% trở lên.

- Có chính sách khuyến khích trẻ em trong độ tuổi đến trường, thực hiện phổ cập giáo dục trung học, nâng cao tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, học nghề) đạt 97% tổng số học sinh trong độ tuổi.

c) Tình hình nhà trường hiện tại và trong bối cảnh mới.

\* Tình hình nhà trường hiện tại.

+ Điểm mạnh:

- Phòng GD&ĐT Diễn Châu, Bộ phận chuyên môn bậc học mầm non quan tâm, trực tiếp chỉ đạo mọi hoạt động của nhà trường, sự quan tâm của Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ các ban ngành đoàn thể trong xã, Ban đại diện cha mẹ học sinh, phụ huynh, nhân dân và các nhà hảo tâm đã quan tâm giúp đỡ trường về mọi hoạt động.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trẻ, khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần đoàn kết cao, có năng lực chuyên môn đều đạt trình độ chuẩn 100% và trên chuẩn 89.7% nhiệt tình trong công tác, yêu nghề, mến trẻ, tận tụy với công việc được giao.

- Các tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên vững mạnh, trong công tác quản lý, chỉ đạo có sự phối kết hợp chặt chẽ và giao gần trách nhiệm.

- Sự quan tâm và phối kết hợp chặt chẽ giữa BGH nhà trường và Ban đại diện hội cha mẹ học sinh, đã góp phần nâng cao chất lượng CSGD trẻ.

- Nhà trường có 1 điểm trường, cơ sở vật chất hàng năm được cải tạo, tu sửa, bổ sung, khang trang. Môi trường xanh, sạch, đẹp, đảm bảo an toàn, có đủ phòng học và đa số các công trình vệ sinh khép kín; sân chơi rộng rãi, thoáng mát; ĐDDC-TBDH tương đối đầy đủ đảm bảo phục vụ tốt công tác CS-GD-ND trẻ.

- Phụ huynh luôn quan tâm, ủng hộ, nhiệt tình giúp đỡ nhà trường trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

+ Điểm yếu:

- Tỷ lệ giáo viên trên lớp còn thiếu so với quy định, ảnh hưởng đến chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

- Năng lực chuyên môn của giáo viên chưa thực sự đồng đều, trong thực hiện chương trình GDMN khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục trẻ của CBGV còn hạn chế.

- Nhân dân chủ yếu là làm nông nghiệp, đời sống người dân còn gặp nhiều khó khăn nên việc vận động tài trợ chưa cao.

- Tình trạng suy dinh dưỡng còn cao, đặc biệt là trẻ bị suy dinh dưỡng thể thấp còi.

- Một số thiết bị đàn dạy học, đồ chơi cho các lớp dưới 5 tuổi còn thiếu, đặc biệt là thiếu đàn Organ rất nhiều.

- Các phòng chức năng đang trong tình trạng xuống cấp, diện tích của một số phòng chức năng chưa đảm bảo đúng quy định, chưa có phòng đa chức năng hoặc phòng giáo dục thể chất cho trẻ hoạt động.

- Nhà vệ sinh dành cho khối 5-6 tuổi chưa đảm bảo, chưa có nhà vệ sinh liền kề.

- Chưa có phòng riêng để tổ chức cho trẻ làm quen ngoại ngữ, tin học và phòng ngủ riêng cho trẻ nhà trẻ theo quy định tại Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT.

- Diện tích đất của nhà trường chưa đủ bình quân tối thiểu 12m<sup>2</sup> cho một trẻ theo quy định tại Nghị định 46/2017/NĐ-CP.

- Sân chơi của trẻ trong tình trạng xuống cấp, do nền sân thấp thường xuyên bị đọng nước khi trời mưa.

#### \* Trong bối cảnh mới:

##### + Thuận lợi:

- Được sự quan tâm của Đảng uỷ, HĐND, UBND và các Ban ngành đoàn thể trong địa phương. Đặc biệt là sự quan tâm của Phòng Giáo dục và Đào tạo và UBND huyện Diên Châu.

- Được Ban đại diện cha mẹ học sinh tin nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục trẻ.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, nhiệt tình được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm tốt.

##### + Thách thức:

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị trong nhà trường cần hiện đại đáp ứng kịp thời theo yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ

- Yêu cầu của xã hội và phụ huynh ngày càng cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập; Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và liên tục được nâng cao.

- Một số phòng chức năng ngày càng xuống cấp cần phải tu sửa, xây mới.

- Cần có biện pháp giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng.

- Tham mưu lãnh đạo địa phương trong việc xây dựng phòng đa chức năng, phòng ngoại ngữ, phòng tin học, phòng ngủ riêng cho trẻ nhà trẻ, xây dựng sân khấu ngoài trời, nâng cấp sân chơi phía trước, sửa chữa nhà vệ sinh CBGVNV, mở rộng diện tích đất đảm bảo tối thiểu là 12m<sup>2</sup>/trẻ theo quy định của Thông tư 19/2018

### 3. Xác định sứ mạng, tầm nhìn trong giai đoạn mới:

#### \* **Sứ mạng:**

Môi trường phải đảm bảo an toàn tuyệt đối cho cô và trẻ. Tạo được môi trường xanh, sạch, đẹp, thân thiện, có phòng học thoáng mát, rộng rãi, đảm bảo chất lượng giáo dục tốt, để mỗi học sinh đều có cơ hội rèn luyện kỹ năng, phát triển tư duy, phát triển tính tích cực chủ động, sáng tạo của trẻ, phát triển một cách toàn diện nhất.

#### \* **Tầm nhìn**

Trường Mầm non Diễn Kỷ giữ PDF trường mầm non đạt kiểm định chất lượng, chuẩn Quốc gia mức độ 1, giai đoạn 2021 – 2025, chuẩn Quốc gia mức độ 2 giai đoạn 2026 – 2030.

Tạo dựng được một môi trường hạnh phúc, chăm sóc, giáo dục an toàn, lành mạnh, kỷ cương để giúp trẻ phát triển một cách toàn diện, trẻ biết sáng tạo, có năng lực tư duy.

### **4. Mục tiêu (Kết quả mong đợi)**

#### **4.1. Mục tiêu chung:**

- Cùng cố phát triển mạng lưới trường, lớp phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa.
- Đa dạng hóa các phương thức, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo hướng đạt chuẩn chất lượng giáo dục mầm non.
- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập. Nhà trường có đầy đủ phòng học, tỷ lệ trẻ trên lớp đảm bảo theo quy định.
- Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong những năm tiếp theo, chuẩn bị tốt cho trẻ vào lớp 1; phát triển giáo dục mầm non cho trẻ dưới 5 tuổi. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.
- Mục tiêu dài hạn:

Đến năm 2030, Trường Mầm non Diễn Kỷ phấn đấu đạt được các mục tiêu sau: Được công nhận đạt Kiểm định chất lượng cấp độ 3, chuẩn Quốc gia mức độ 2. Chất lượng giáo dục được khẳng định.

**4.2. Mục tiêu cụ thể: Xác định các mục tiêu cụ thể về: Phát triển quy mô trường; Phát triển chương trình (nuôi dưỡng, chăm sóc, GD); Các nguồn lực đảm bảo (CSVC; Đội ngũ CBQL, GV, NV; Nguồn tài chính; Xã hội hóa (nhân lực, vật lực, tài lực, trí lực từ xã hội).**

#### **a) Giai đoạn 2021-2022.**

##### **\* Phát triển quy mô trường, lớp:**

- Năm 2021: Duy trì 1 điểm trường với tổng số nhóm lớp là 24, trong đó nhóm trẻ 25-36 tháng: 04 nhóm. Lớp mẫu giáo: 20 lớp.

##### **\* Phát triển chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.**

##### **- Phát triển chương trình chăm sóc nuôi dưỡng trẻ:**

+ 100% trẻ được cân, đo, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng của tổ chức Y tế thế giới 3 lần/năm và được khám sức khỏe định kỳ 1-2 lần/năm.

+ 100% trẻ ăn bán trú tại trường.

+ 100% trẻ nhà trẻ được giáo viên vệ sinh cá nhân sạch sẽ, 98-100% trẻ mẫu giáo có thói quen và kỹ năng vệ sinh cá nhân.

+ 100% trẻ được giáo viên giữ gìn vệ sinh răng miệng, 90% trẻ 4 và 5 đánh răng đúng thao tác.

(Upgrade to Pro Version to Remove the Watermark)

+ Phần đầu chỉ tiêu Bé sạch đạt 100%; 90% trẻ có thói quen bảo vệ môi trường.

+ Phần đầu đến năm 2022: Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm còn 3%, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm còn 10%, tỷ lệ trẻ béo phì không còn.

- **Phát triển chương trình chăm sóc và giáo dục trẻ.**

+ 100% nhóm lớp thực hiện đúng chương trình.

+ 90 - 95% trẻ nắm được các kỹ năng thông qua các HĐ theo từng chủ đề.

+ 90 - 98% trẻ đạt các chỉ số mục tiêu cuối độ tuổi.

Trong đó:

+ Nhà trẻ: Đạt 85 - 90% chỉ số cuối độ tuổi

+ Mẫu giáo: Đạt 90 - 98% chỉ số mục tiêu cuối độ tuổi

+ Trẻ 5 tuổi: 100% trẻ đạt các chỉ số mục tiêu cuối độ tuổi, 100% trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.

+ Đến năm 2022 đạt 50% trẻ tham gia chương trình học Tiếng Anh.

\* **Về đội ngũ CBQL, GV, NV:**

- Phần đầu đến năm 2021, có 100% giáo viên đạt trình độ cao đẳng sư phạm mầm non trở lên, 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên; 100% CBQL đạt chuẩn nghề nghiệp xuất sắc; 100% CBQL, GV đạt kết quả xếp loại BDTX loại khá trở lên, không có xếp loại trung bình, yếu, kém.

+ Có ít nhất 95% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 10% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện trở lên.

+ 100% CB, GV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến

+ 5-6 đ/c đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở

- Phần đầu đến năm 2022: 100% giáo viên biết ứng dụng CNTT và 90% giáo viên sử dụng máy tính thành thạo.

\* **Về cơ sở vật chất:**

- Phần đầu đến năm 2022: Mua cỏ nhân tạo trải khu vực vận động của trẻ chơi và trải trong khu vực vui chơi trải nghiệm, vườn cỏ tích; sơn để sơn lại bờ bao, cổng chính, đồ chơi ngoài trời, vẽ sân an toàn giao thông, ghế đá; mua tivi và một số đồ dùng đồ chơi cho các nhóm, lớp.

- Phần đầu đến năm 2023: Lắp rèm thả chống nắng, mưa phía trước và phía sau cho dãy phòng học lớp lớn 5 Tuổi và 4 tuổi; sửa chữa 1 số nhà vệ sinh bị thấm; mua bổ sung tivi và đồ dùng đồ chơi cho các nhóm, lớp.

\* **Nguồn tài chính:**

- Từ nguồn ngân sách, học phí, vận động tài trợ, hỗ trợ ngân sách xã, các dự án của xã...

**\* Xã hội hóa:**

- Huy động các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, cá nhân trong và ngoài nước tham gia phát triển giáo dục mầm non.

Protected by PDF Anti-Copy Free

**b) Giai đoạn 2023-2025** (Upgrade to Pro Version to Remove the Watermark)

**\* Phát triển quy mô trường, lớp:**

- Duy trì 1 điểm trường với tổng số lớp là 24, trong đó nhóm trẻ 25-36 tháng: 04 nhóm. Lớp mẫu giáo: 20 lớp.

- Phấn đấu đến năm 2025, tiếp tục 25% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ, 100% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo được đến trường.

**\* Phát triển chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.**

**- Phát triển chương trình chăm sóc nuôi dưỡng trẻ:**

+ Tiếp tục đảm bảo 100% trẻ được cân, đo, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ 3 lần/năm và được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm.

+ Tiếp tục duy trì 100% trẻ ăn bán trú tại trường.

+ Tiếp tục đảm bảo 100% trẻ nhà trẻ được giáo viên vệ sinh cá nhân sạch sẽ, 98-100% trẻ mẫu giáo có thói quen và kỹ năng vệ sinh cá nhân.

+ 100% trẻ được giáo dục giữ gìn vệ sinh răng miệng, 95% trẻ 4 và 5 tuổi đánh răng đúng thao tác.

+ Phấn đấu chỉ tiêu Bé sạch đạt 100%; 90% -100% trẻ có thói quen bảo vệ môi trường, 90% trẻ có kỹ năng sống tốt.

+ Phấn đấu đến năm 2025: Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm còn dưới 2%, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm còn dưới 3%, tỷ lệ trẻ béo phì không còn.

**- Phát triển chương trình chăm sóc giáo dục trẻ.**

+ Phấn đấu đến năm 2025: 100% trẻ 4 tuổi, 5 tuổi được học máy tính. Tổ chức được các lớp dạy năng khiếu như: kỹ năng múa, hát, tập làm MC, kỹ năng sống, dạy Đàn, vẽ cho trẻ; 80% trẻ 3 tuổi đến 5 tuổi tham gia chương trình học Tiếng Anh.

**\* Về đội ngũ CBQL, GV, NV:**

- Phấn đấu đến năm 2025:

+ 100% giáo viên đạt trình độ Đại học sư phạm mầm non, có trình độ ngoại ngữ, tin học đáp ứng theo yêu cầu, có trình độ lý luận chính trị sơ cấp trở lên (CBQL đạt trung cấp trở lên).

+ 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên.

+ 100% CBQL đạt chuẩn nghề nghiệp xuất sắc.

+ 100% CBQL, GV đạt kết quả xếp loại BDTX loại khá trở lên, không có xếp loại trung bình, yếu, kém.

+ 100% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 20% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện trở lên, 1-2 giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh.

+ 100% CB, GV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến

+ 6-7 đ/c đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở/năm học.

**\* Về cơ sở vật chất:**

- Phân đầu đến năm 2025: Xây dựng được phòng đa chức năng, phòng thể chất, phòng tin học có khoảng 10 đến 15 máy tính dành cho trẻ học, phòng ngủ riêng cho trẻ nhà trẻ, xây dựng lại các phòng chức năng.

Protected by PDF Anti-Copy Free

\* **Nguồn tài chính:** (Upgrade to Pro Version to Remove the Watermark)

- Từ nguồn ngân sách, học phí, vận động tài trợ, hỗ trợ từ ngân sách xã, các dự án của xã...

\* **Xã hội hóa:**

- Huy động các tổ chức chính trị - xã hội toàn thể, cá nhân trong và ngoài nước tham gia phát triển giáo dục mầm non.



## 5. Nội dung Kế hoạch (Bám theo mục tiêu cụ thể để xd ndkh)

### 5.1. Phát triển quy mô, số lượng:

a) **Kế hoạch (Làm gì):**

- **Mạng lưới (nhóm, lớp và phân bổ theo các vùng dân cư).**

- Từ năm 2021 đến năm 2025: Duy trì 1 điểm trường với tổng số nhóm lớp là 14, trong đó nhóm trẻ 25-36 tháng: 03 nhóm. Lớp mẫu giáo: 20 lớp.

NĂM HỌC	Trẻ từ 0-60 tháng		Huy động				Số lớp		Huy động Trẻ 5 tuổi	Tỷ lệ	Ghi chú
	0 đến dưới 3 tuổi	3 đến 5 tuổi	NT	Tỷ lệ	MG	Tỷ lệ	NT	MG			
2021 - 2022	420	708	100	23,8%	708	89%	4	20	253	100%	
2022 - 2023	425	700	100	23,5%	700	88%	4	20	245	100%	
2023 - 2024	428	716	100	23,3%	716	90%	4	20	296	100%	
2024 - 2025	430	710	100	23,2%	710	91%	4	20	255	100%	

b) **Biện pháp thực hiện kế hoạch:**

- Tổ chức điều tra đến từng hộ gia đình, nắm chắc số trẻ trong độ tuổi để xây dựng kế hoạch phát triển năm học sát với tình hình thực tế.

- Tổ chức tuyên truyền kế hoạch đã được UBND Huyện, Phòng GD&ĐT phê duyệt phù hợp với tình hình về CSVC của nhà trường. Thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh trên hệ thống truyền thanh xã, Thôn, tại góc tuyên truyền.

- Tổ chức tuyển sinh đúng theo kế hoạch Phòng GD&ĐT đã được phê duyệt.

- Bằng nhiều hình thức để tuyên truyền đến các bậc phụ huynh việc đăng ký, đưa trẻ đến trường đúng độ tuổi, đúng thời gian quy định. Tạo điều kiện để huy động, tiếp nhận



trẻ khuyết tật đến lớp. Tuyên truyền để các bậc phụ huynh đưa trẻ đi học đều đặn, duy trì sĩ số đến hết năm học.

- Tiếp tục động viên, tuyên truyền phụ huynh cho trẻ từ 4 tuổi đến trường đủ chỉ tiêu theo kế hoạch duyệt.

- Đưa vào tiêu chí thi đua hàng tháng của lớp về công tác huy động và duy trì sĩ số.

### c) Phân công nhiệm vụ:

\* Hiệu trưởng

- Phân công giáo viên điều tra từng hộ gia đình theo xóm.

- Công khai chỉ tiêu tuyển sinh.

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh.

- Ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh.

\* Phó Hiệu trưởng:

- Giúp Hiệu trưởng trong việc kiểm tra lại số liệu điều tra một cách xác.

- Chỉ đạo giáo viên nhập số liệu vào phần mềm phổ cập.

- Thực hiện công tác tuyên truyền.

- Tham mưu với Hiệu trưởng trong việc huy động trẻ đến trường đảm bảo chỉ tiêu theo kế hoạch phê duyệt của cấp trên.

\* Giáo viên:

- Thực hiện công tác điều tra đến từng hộ gia đình theo xóm đã được phân công.

- Thực hiện các công tác tuyên truyền, Tuyên truyền để các bậc phụ huynh đưa trẻ đi học đều đặn, duy trì sĩ số đến hết năm học.

## 5.2. Thực hiện chương trình-chất lượng:

### a) Kế hoạch và biện pháp:

\* Về chăm sóc dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học. Đảm bảo 100% trẻ được cân, đo, theo dõi sức khoẻ bằng biểu đồ 3 lần/năm bằng biểu đồ tăng trưởng của tổ chức Y tế thế giới và được khám sức khoẻ định kỳ 1-2 lần/năm

- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân xuống dưới 4% và thể thấp còi dưới 6% vào cuối năm học, không chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì.

- Huy động 100% trẻ ăn bán trú tại trường. Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn cho trẻ cân đối, đa dạng theo quy định trong Chương trình GDMN do Bộ GDĐT ban hành. Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức.

- Duy trì bếp ăn đảm bảo đủ điều kiện, VSATTP, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm và các dịch bệnh trong nhà trường. Tăng cường sự giám sát của cha mẹ trẻ trong công tác VSATTP.

- Đảm bảo 100% trẻ nhà trẻ được giáo viên vệ sinh cá nhân sạch sẽ, 98-100% trẻ mẫu giáo có thói quen và kỹ năng vệ sinh cá nhân.

- 100% trẻ được giáo dục giữ gìn vệ sinh răng miệng, 90% trẻ 4 và 5 đánh răng đúng thao tác.

- Phân đầu chỉ tiêu Bé sạch đạt 100%; 90% trẻ có thói quen bảo vệ môi trường.

- Phân đầu đến năm 2025: Tăng tiền ăn bán trú của trẻ lên mức ăn khoảng từ 17.000đ/ngày/trẻ đến 20.000đ/ngày/trẻ. (đối với trẻ nhà trẻ 2 bữa chính và 01 bữa phụ, trẻ mẫu giáo 1 bữa chính và 01 bữa phụ. Bữa phụ của trẻ gồm 2 món trong đó có hoa quả hoặc nước ép (hoa quả) nhằm mục đích đến năm 2022 giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân còn 3%, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi còn 5%, đến năm 2025: Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân còn dưới 2%, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm còn dưới 3%, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi không còn.

#### + Biện pháp:

- Cân, đo theo dõi sức khỏe trẻ 3 lần/năm, kết hợp với Bác sỹ chuyên khoa của bệnh viện Đa Khoa Diên Châu hoặc với trạm y tế xã khám sức khỏe cho trẻ 1-2 lần/năm. Triển khai các hoạt động chăm sóc dinh dưỡng kết hợp chăm sóc sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ tại trường cho trẻ theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016. Áp dụng phương pháp đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới và biểu đồ BMI theo tuổi đối với trẻ từ 61 đến 78 tháng. Sử dụng “Sổ theo dõi sức khỏe” cho trẻ mầm non theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Thông báo kết quả sau mỗi lần cân, đo cho phụ huynh để có biện pháp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ bị SDD và béo phì. Kết hợp Trạm y tế và gia đình trẻ theo dõi trẻ được tiêm phòng, uống Vitamin, phòng tránh các bệnh và các tai nạn thường gặp đối với trẻ. Quan tâm cùng với Trạm y tế thực hiện chiến dịch tiêm vắc xin phòng bệnh cho trẻ đầy đủ. Bổ sung đầy đủ các loại thuốc sơ cứu tại trường cho trẻ và một số dụng cụ như: bông, băng, gạc...

- Xây dựng kế hoạch chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì. Phối hợp với cha mẹ trẻ tăng tiền ăn bán trú để đảm bảo nguồn dinh dưỡng của trẻ và có các biện pháp can thiệp kịp thời giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, tỷ lệ trẻ béo phì không còn.

- Duy trì cho trẻ ăn bán trú tại trường, xây dựng chế độ ăn đảm bảo đủ lượng calo và cân đối các chất dinh dưỡng trong ngày cho trẻ. Thực hiện phần mềm bán trú Viettect để hỗ trợ công tác xây dựng thực đơn và tính khẩu phần ăn cho trẻ theo quy định trong Chương trình GDMN do Bộ GDĐT ban hành và phù hợp điều kiện thực tiễn của địa phương. Tăng cường quản lý chặt chẽ, nâng cao chất lượng bữa ăn, bảo đảm mức ăn cho mỗi trẻ đến năm 2021 là 17.000đ/ngày/trẻ, năm 2022 là 17.000đ/ngày/trẻ đến năm 2025, tiền ăn bán trú của trẻ được nâng lên là 20.000đ/ngày/trẻ. (đối với trẻ nhà trẻ 2 bữa chính và 01 bữa phụ, trẻ mẫu giáo 1 bữa chính và 01 bữa phụ. Bữa phụ của trẻ gồm 2 món trong đó có hoa quả hoặc nước ép hoa quả). Tăng cường đổi mới cách chế biến món ăn, xây dựng thực đơn không trùng lặp giữa các thứ trong tuần. Không lặp lại thực đơn ít nhất trong 2 tuần, thực đơn xen kẽ các loại thực phẩm không được trùng lặp (01 loại thực phẩm chế biến 02 món ăn hoặc ăn 01 món trong 02 ngày liên tục)...; Chỉ đạo nhân viên nuôi dưỡng, giáo viên các lớp mẫu giáo thực hiện tổ chức tiệc buffet cho trẻ mẫu giáo của mỗi độ tuổi 01 lần/tháng, rèn kỹ năng trong ăn uống của trẻ.

- Ban giám hiệu cần tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe tại các nhóm, lớp. Kiểm tra việc thực hiện sổ sách bán trú,

nâng cao chất lượng bữa ăn. Thực hiện tốt quy trình tiếp nhận thực phẩm “3 bước”, Đưa vào nội quy, quy chế của nhà trường trong việc nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức.

- Bổ sung đồ dùng dụng cụ phục vụ tổ chức ăn bán trú của trẻ được trang bị hiện đại đầy đủ và đảm bảo an toàn. Tuyệt đối không sử dụng đồ nhựa trong chế biến, đựng thức ăn, nước uống cho trẻ. Kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm và thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm. Kết hợp với ban đại diện CMHS trong thực hiện nghiêm túc việc ký kết thực phẩm nơi cung ứng thực phẩm sạch (đã được cấp phép) có nguồn gốc rõ ràng, giá cả hợp lý, tăng cường sự giám sát chặt chẽ nguồn thực phẩm cung cấp vào nhà trường; thực hiện xây dựng mô hình “vườn rau sạch” trong nhà trường để phục vụ tốt cho công tác bán trú nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc trẻ tại trường.

- Nhà bếp thực hiện nghiêm túc lịch vệ sinh hàng ngày, hàng tuần. Đồ dùng luôn sạch sẽ, xếp đặt ngăn nắp, gọn gàng. Thực hiện nghiêm việc lưu mẫu thức ăn hàng ngày.

- Làm tốt công tác tuyên truyền trong phụ huynh về phương pháp nuôi con theo khoa học. Hợp đồng nhân viên dinh dưỡng có bằng trung cấp nấu ăn trở lên đảm bảo theo quy định.

- CB, GV, NV khi chế biến thức ăn, trực tiếp chia thức ăn cho trẻ hoặc cho trẻ ăn phải mặc quần áo đồng phục, đeo khẩu trang, tạp dề và đội mũ. GV, NV trực tiếp CSGD các cháu móng tay không để dài, thực hiện rửa tay bằng xà phòng theo quy định. Nhân viên nấu ăn không được đeo nhẫn.

- Cải tiến, đổi mới hình thức truyền thông quảng bá cho cha mẹ trẻ và cộng đồng về thực đơn ăn, các điều kiện, chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ bằng hình ảnh... tại bảng thông tin tuyên truyền và Website.

- Đảm bảo có đủ nước ấm cho trẻ uống theo nhu cầu của trẻ tại trường, không để tình trạng trẻ thiếu nước uống hoặc uống nước không đảm bảo.

- Các nhóm, lớp mỗi ngày phải chuẩn bị 1 bình nước muối pha loãng cho trẻ súc miệng sau khi ăn xong hoặc đánh răng xong.

- Các lớp thực hiện vệ sinh đúng lịch hàng tuần, thường xuyên rèn các thao tác vệ sinh cho trẻ, đảm bảo các thao tác trở thành kỹ năng.

- Hàng ngày giặt khăn bằng xà phòng, phơi khăn nơi có ánh nắng mặt trời, một tuần giặt bằng nước sôi 2 lần vào chiều thứ 3 và thứ 6. Mỗi tuần đồ dùng, đồ chơi của các nhóm, lớp đều phải được tẩy rửa sạch sẽ bằng dung dịch diệt khuẩn. Khu vực vệ sinh của các cháu phải được lau rửa hàng ngày theo từng khu vực lớp, đảm bảo khô thoáng, không để tình trạng khu vực vệ sinh có mùi hôi khai. Sàn nhà luôn đảm bảo sạch sẽ, khô thoáng, tránh tình trạng trơn trượt...

#### **\* Về Phát triển chương trình GD nhà trường:**

- 100% trẻ được học Chương trình giáo dục mầm non.

- Có 90 - 98% trẻ trở lên trẻ đạt tỷ lệ chuyên cần

- 100% trẻ được học 2 buổi/ngày.

- 100% trẻ được đánh giá hàng ngày, đánh giá cuối chủ đề, đánh giá theo giai đoạn và theo mục tiêu giáo dục cuối độ tuổi.

- 90% - 98% trẻ đạt mục tiêu cuối độ tuổi.

- 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình GDMN.

- Phần đầu đến năm 2022 đạt 60% trẻ, năm 2025 đạt 80% trẻ 3 tuổi đến 5 tuổi tham gia chương trình học Tiếng Anh.

- Phần đầu đến năm 2025: 70% trẻ được các lớp dạy năng khiếu như: kỹ năng múa, hát, tập làm MC, kỹ năng sống, an, vẽ cho trẻ.

- Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” hàng năm.

- Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo Chương trình phù hợp với điều kiện thực tế của lớp, trường và địa phương. Chỉ đạo thực hiện Chương trình GDMN theo Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện đổi mới trong tổ chức các hoạt động giáo dục, chủ động ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến. Ban giám hiệu cần phát huy tinh thần sáng tạo, đổi mới “học bằng chơi, chơi mà học” của giáo viên, tránh bảo thủ, áp đặt, lối mòn trong dạy học.

- Tiếp tục triển khai chủ trương cho trẻ làm quen với ngoại ngữ theo nhu cầu của cha mẹ trẻ theo Công văn số 1303/BGDĐT-GDMN ngày 18/3/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ trong các CSGDMN. Tăng cường công tác quản lý nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả của hoạt động làm quen Tiếng Anh.

#### **+ Biện pháp:**

- Tiếp tục chỉ đạo 100% nhóm, lớp thực hiện tốt việc khai thác, sử dụng có hiệu quả môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Bồi dưỡng, chỉ đạo nâng cao năng lực thực hành sư phạm của giáo viên để đổi mới việc tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo các phương pháp “giáo dục tích cực”.

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng và thực hiện Chương trình GDMN đảm bảo định hướng chung chương trình khung của Bộ GD&ĐT; Chương trình nhà trường phải phù hợp với điều kiện giáo dục của địa phương, nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên; Khuyến khích giáo viên lựa chọn chương trình linh hoạt trong tổ chức các hoạt động của nhóm, lớp; khuyến khích sự sáng tạo và hiệu quả của đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng môi trường trong và ngoài nhóm, lớp với khung cảnh sư phạm thân thiện sáng- xanh-sạch-đẹp - an toàn phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương; tận dụng nguyên liệu mở cho trẻ hoạt động, không tạo môi trường theo hướng trang trí, trưng bày; ưu tiên tổ chức các hoạt động trải nghiệm để phát

huy tính tích cực của trẻ. Chỉ đạo, hướng dẫn đội ngũ giáo viên khai thác, tận dụng triệt để môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học. Tăng cường sử dụng sản phẩm của cô và trẻ tự làm để tổ chức các hoạt động khác có tính chất rèn luyện nhằm giúp trẻ khắc sâu thêm kiến thức, kỹ năng đã học. Ban giám hiệu chỉ đạo giáo viên xây dựng môi trường ngoài tận dụng diện tích mặt đất để trồng cây xanh, cây hoa, tăng tum tạo sân vườn sinh thái, quy hoạch cây xanh bóng mát, sân chơi, vườn rau, đảm bảo 50% diện tích sân vườn là sân cỏ.

- Chỉ đạo giáo viên chú trọng phát động chủ đạo của từng lứa tuổi. Phối hợp các phương pháp hợp lý, tăng cường tính chủ động, tích cực hoạt động của trẻ, đảm bảo trẻ “*học bằng chơi, chơi mà học*”. Giáo viên không làm thay trẻ, tạo cơ hội bộc lộ khả năng của cá nhân, khuyến khích tương tác giữa trẻ với trẻ.

- Trong 01 tuần Cán bộ quản lý xây dựng kế hoạch và chỉ đạo giáo viên thay thế hoạt động góc, hoạt động ngoài trời từ 1-2 lần bằng tổ chức hoạt động giao lưu thể thao, trò chơi phát triển vận động dansport, dân vũ...hoặc lao động vườn trường, tham quan trải nghiệm ở khu vực trường.

- Tiếp tục triển khai chương trình cho trẻ làm quen với tiếng Anh theo Công văn số 1303/BGDĐT-GDMN ngày 18/3/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo trên cơ sở tự nguyện tham gia đóng góp kinh phí của CMHS. Cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu hoạt động làm quen với ngoại ngữ của trẻ. Hợp đồng với trung tâm Tiếng Anh có đầy đủ giấy phép theo yêu cầu.

- Tuyên truyền vận động phụ huynh về việc cần thiết cho trẻ làm quen Tin học.  
- Xây dựng, bổ sung, mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu hoạt động cho trẻ làm quen với các môn năng khiếu như: Múa, đàn, vẽ.... Chỉ đạo các giáo viên có năng khiếu tổ chức thành câu lạc bộ cho trẻ được tham gia rèn luyện các kỹ năng như: kỹ năng múa, hát, tập làm MC, kỹ năng sống, dạy Đàn, vẽ cho trẻ.

**\* Về đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.**

- 100% trẻ phải được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.

- 100% CB-GV-NV có kiến thức cơ bản về phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ. Phần đầu cuối năm học nhà trường đạt “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích”

**+ Biện pháp:**

- Nhà trường chỉ đạo CBGVNV thực hiện nghiêm túc các công văn chỉ đạo của cấp trên về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích. Xây dựng kế hoạch, kiện toàn ban chỉ đạo trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích hàng năm, triển khai kế hoạch đến tận CBGVNV để thực hiện.

- Thực hiện kế hoạch triển khai Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT về tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục và Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở GDMN.

- Tổ chức cho giáo viên ký cam kết không được bạo hành trẻ, chống bạo lực học đường. Đưa vào tiêu chí xếp loại cuối năm của giáo viên việc đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, bạo lực trẻ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát phát hiện các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn, có biện pháp khắc phục kịp thời.

- Phối hợp cùng chính quyền địa phương, Ban đại diện CMHS cùng có trách nhiệm tham gia xây dựng trường học an toàn.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức trách nhiệm của CB, GV, các bậc phụ huynh đảm bảo an toàn cho trẻ vào mọi lúc mọi nơi. Giáo viên lồng ghép, tích hợp vào các hoạt động hàng ngày một số kỹ năng cơ bản về phòng chống đuối nước, điện giật, cháy nổ... nhằm giúp trẻ biết chủ động ứng phó khi cần thiết.

- Tổ chức cho toàn thể CBGVNV tập huấn chuyên đề và thực hành cách sơ cứu, xử trí tình huống một số bệnh thường gặp ở trẻ và một số trường hợp khi không may xảy ra đối với trẻ: Hóc sặc, chảy máu, điện giật, đuối nước...

- BGH nhà trường tăng cường công tác kiểm tra, rà soát điều kiện CSVC, trang thiết bị, ĐDDC. Kịp thời phát hiện, chỉ đạo khắc phục những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn.

- Chuẩn bị đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện PCCC (Bình xịt, xô, cuốc, xẻng, cát, nước...) để ứng phó khi có sự cố cháy nổ xảy ra.

- Xây dựng và chỉ đạo CB, GV, NV thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử trong nhà trường. Tuyệt đối không đánh đập, dọa nạt, xúc phạm danh dự làm ảnh hưởng đến tinh thần, thể chất của trẻ. Nếu CB, GV, NV vi phạm đạo đức nhà giáo, để xảy ra bạo lực học đường, sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy chế làm việc của cơ quan.

- Thực hiện tốt công tác quản lý cháu, đón - trả trẻ đúng giờ. Phụ huynh đưa trẻ đến lớp phải ký vào sổ bàn giao trẻ, khi trẻ không đến trường giáo viên phải gọi điện cho phụ huynh để nắm bắt thông tin. Sau khi đón trẻ bảo vệ phải khoá cửa cổng, có giáo viên quản cháu khi chơi đồ chơi ngoài trời. Giờ trả trẻ chỉ trả cho phụ huynh của trẻ như ông bà, bố mẹ, nếu phụ huynh nhờ người khác đón trẻ thì phải gọi điện báo cho giáo viên, giáo viên tuyệt đối không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 12 tuổi.

- Nhân viên y tế cần trang bị tủ thuốc đầy đủ các trang thiết bị, dụng cụ sơ cấp cứu ban đầu theo quy định. Đảm bảo xử lý kịp thời những trường hợp tai nạn không may xảy ra.

- Tuyệt đối không cho trẻ xuống bếp, không cho trẻ mang quà vật đến trường. Hệ thống điện, nước phải có nắp đậy, bảo đảm an toàn.

- Các loại dụng cụ vệ sinh, nước tẩy rửa bồn cầu... phải được để trên giá cao hơn tầm với của trẻ đặt trong nhà vệ sinh.

- Có hợp đồng mua bán thực phẩm đảm bảo chất lượng và có cam kết trách nhiệm về vệ sinh an toàn thực phẩm, nơi cung cấp thực phẩm phải có kiến thức an toàn thực phẩm.

- Nhà trường cần phải có đủ điều kiện về VSATTP để phục vụ cho các cháu bán trú, nhân viên cấp dưỡng được tập huấn để nâng cao kiến thức về VSATTP và khám sức khoẻ định kỳ theo quy định.

## **b) Phân công nhiệm vụ:**

### **+ Hiệu trưởng**

- Triển khai các công việc chỉ đạo của cấp trên về công tác chăm sóc, giáo dục trẻ đến tận CB, GV, NV nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch và triển khai, chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục từng năm học.
- Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện Hội đồng trường và Phòng GD&ĐT.
- Thành lập Ban kiểm tra, giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học;

### **+ Phó hiệu trưởng**

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo sự phân công của hiệu trưởng, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch tốt hơn.

### **+ Tổ trưởng chuyên môn**

- Căn cứ kế hoạch của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.
- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên.

### **+ Bộ phận kế toán, thủ quỹ.**

- Viết phiếu thu và thu tiền bán trú, tiền học phí của phụ huynh, nộp về ngân hàng và kho bạc nhà nước đúng quy định. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, lưu giữ hồ sơ của nhà trường. Thực hiện thu-chi đúng nguyên tắc tài chính của nhà trường.

### **+ Giáo viên, nhân viên:**

- Căn cứ kế hoạch của nhà trường, của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học.
- Đưa ra các giải pháp để thực hiện có hiệu quả kế hoạch đề ra.

### **+ Hội cha mẹ học sinh**

- Phối hợp với nhà trường tổ chức thực hiện tốt chương trình, kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường và thực hiện có hiệu quả các hoạt động trong từng thời gian do Ban đại diện cha, mẹ học sinh trường đề ra.
- Phối hợp với nhà trường giáo dục đạo đức trẻ; hướng dẫn, tuyên truyền chủ trương, chính sách về giáo dục mầm non, về việc xây dựng phương pháp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ giúp trẻ phát triển một cách toàn diện.
- Tiếp nhận, tổng hợp các ý kiến, thông tin của phụ huynh học sinh để kịp thời phản ánh, trao đổi với Ban giám hiệu nhà trường có biện pháp giải quyết.

## **5.3. Công tác xây dựng cơ sở vật chất:**

- Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá; đầy đủ các phòng học, phòng chức năng kiên cố, đồ dùng trang thiết bị theo Văn bản hợp nhất số 01/2015. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài. Phấn đấu giữ vững trường mầm non chuẩn quốc gia mức độ 1.
- Phấn đấu đến năm 2030: Xây dựng được phòng đa chức năng, phòng ngoại ngữ, phòng tin học, phòng ngủ riêng cho trẻ nhà trẻ, xây dựng lại các phòng chức năng, xây dựng lại 08 phòng học dãy phía trước và mở rộng diện tích đất đảm bảo theo quy định.

- Xây dựng môi trường, cảnh quan sư phạm đảm bảo các tiêu chí “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”.

**DỰ KIẾN VẬN ĐỘNG TẠI PHÒNG ĐÀO TẠO CƠ SỞ VẬT CHẤT**

(Upgrade to Pro Version to Remove the Watermark)

Năm học	Nội dung vận động	Dự kiến số tiền huy động	Ghi chú
2021-2022	Mua cỏ nhân tạo trải khắp vận động của trẻ chơi và trải trong khu vực vui chơi trải nghiệm, vườn cỏ tích: 350m <sup>2</sup>	96.250.000	
	Mua 22 bàn học cho trẻ ở lớp Lớn G, Lớn C, Nhà trẻ A, Nhỡ B	10.120.000	
	Mua 70 ghế cho trẻ ngồi ở lớp Lớn C, Nhà trẻ C, Nhà trẻ A, Nhỡ C, Lớn G, Nhỡ D	9.800.000	
	Mua 4 ti vi cho lớp nhỡ A, Nhỡ H, Lớn C, lớn D .	38.000.000	
	Sửa nhà vệ sinh, làm lại chống thấm, lát lại gạch nền nhà vệ sinh lớp bé D.	25.900.000	
	Lát lại gạch một số lớp bị nổ gạch, bị hư hỏng: Bé D, Bé C, Bé A.	6.500.000	
	Ghép gạch sân trường thay thế một số vị trí gạch bị bể, bị hỏng, sân nền xuống cấp: 200m <sup>2</sup>	28.600.000	
	Mua sơn để sơn lại bờ bao, cổng chính, đồ chơi ngoài trời, vẽ sân an toàn giao thông, ghế đá	31.000.000	
	Sửa chữa điện nước, nhà vệ sinh của các nhóm, lớp	24.500.000	
<b>Tổng</b>	<b>270.670.000</b>		
2022-2023	Sửa chữa phá dỡ nền gạch, lát mới và xử lý phòng vệ sinh bị thấm Nhóm trẻ A.	18,638,000	
	Đổ bê tông phía sau 2 dãy nhà cấp 4; Lắp đặt hệ thống thoát nước thải rửa tay của 2 dãy nhà cấp 4	55,172,000	



	Lắp đặt mái tôn chống thấm dầy nhà 2 tầng phía trước dãy nhà trẻ	12,600,000	
	Xử lý chống thấm lớp 4 tuổi E, 4 Tuổi G	52,839,000	
	Mua ti vi cho lớp 5 tuổi C, 4 tuổi I	22,200,000	
	Lắp rèm chống nắng, phía trước và phía sau cho dãy phòng học lớp lớn 5 Tuổi A,B,C,D,E,G,H; lớp nhỏ E,G,H,I	115,420,000	
	Mua Phản ngủ cho trẻ: 30 cái	15,300,000	
	Mua 100 bàn học cho trẻ	32,000,000	
	<b>Tổng</b>	<b>324,169,000</b>	
<b>2023-2024</b>	Lắp máng rửa tay inoc cho 7 lớp khối 4 tuổi A,B,C,D,E,G,H và lớp 5 tuổi I	30,800,000	
	Lắp rèm kéo di động chống nắng, mưa phía trước lớp nhỏ 4 Tuổi E,G,H, 5 tuổi I	60,500,000	
	Tủ đựng chăn, màn, chiếu 3 cái cho lớp Lớn A,H	12,600,000	
	51 cái Quạt treo tường ở 24 nhóm, lớp và 15 quạt trần ở sân khấu, phòng âm nhạc.	41,850,000	
	GYM Dụng cụ chạy bộ cho trẻ 2 cái	7,800,000	
	GYM Dụng cụ tập đi bộ cho trẻ 2 cái	5,400,000	
	GYM Máy tập xe đạp 2 cái	5,500,000	
	8 Bập bênh cho 4 lớp nhà trẻ A,B,C,D	6,000,000	
	Bảng tương tác thông minh 65 inch	39,800,000	
	Ghế trẻ ngồi 70 cái	9,100,000	

	Xe chòi ô tô 4 cái	14,000,000	
	Cột nệm cho trẻ 6 cái	5,600,000	
	Xe đạp chở hàng cho trẻ 2 cái	5,900,000	
	Xe đạp 2 chỗ chở người cho trẻ 2 cái	5,900,000	
	Mua 150 m2 cỏ trải phía trước lớp 3 tuổi A,B,C,D và hành lang giữa 5 tuổi G và 3 tuổi E	37,500,000	
	<b>Tổng</b>	<b>288,250,000</b>	
<b>2024-2025</b>	Mua 200 m2 cỏ trải phía trước khối 4 tuổi	50.000.000	
	Tu sửa điện nước	50.000.000	
	Sửa một số vị trí sân trường bị hư hỏng	30.000.000	
	Mua đồ dùng theo Thông tư cho các nhóm, lớp	50.000.000	
	Sửa ti vi cho các lớp	10.000.000	
	Sửa nhà vệ sinh bị thấm	30.000.000	
	Mua đàn Ogran cho các lớp	40.000.000	
	<b>Tổng</b>	<b>260.000.000</b>	

**\* Biện pháp:**

- Tiếp tục tham mưu các cấp lãnh đạo, thực hiện vận động tài trợ giáo dục để có kinh phí đầu tư xây dựng, sửa chữa, bổ sung CSVC trong nhà trường.
- Làm tờ trình tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền mở rộng diện tích đất đảm bảo tối thiểu là 12m2/trẻ theo quy định của Thông tư 19/2018.
- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền, hội cha mẹ học sinh huy động các nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đảm bảo phấn đấu đến năm 2030: Xây dựng được phòng đa chức năng, phòng ngoại ngữ, phòng tin học, phòng ngủ riêng cho trẻ nhà trẻ, xây dựng lại các phòng chức năng, xây dựng lại 08 phòng học dãy phía trước.

- Xây dựng cảnh quan trường, lớp xanh- sạch- đẹp, tạo MTGD thân thiện trong trường mầm non; đảm bảo CSVC-TTBDH tối thiểu theo yêu cầu chuẩn của trường chuẩn quốc gia và bổ sung một số danh mục hiện đại ngay. Thông tin trẻ hoạt động; tập trung xây dựng vườn rau, (bổ sung đồ chơi ngoài trời, vườn cỏ tích) khu vui chơi khám phá trải nghiệm ngoài trời...đảm bảo môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Phát động giáo viên sưu tầm, làm C tự tạo từ nguyên vật liệu thải bỏ; bảo quản và khai thác các phương tiện, ĐDDC PDF liên có đưa vào sử dụng có hiệu quả.

- Huy động mọi nguồn lực xây dựng sắm trang thiết bị theo hướng chuẩn, hiện đại. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhằm chăm lo, hỗ trợ vật liệu tái sử dụng để làm đồ chơi, đồ dùng học tập cho trẻ hoạt động, tạo cảnh quan môi trường xanh-sạch- đẹp trong trường mầm non.

- Nhà trường chủ động trong việc sử dụng trang thiết bị các phương tiện dạy học, hiệu quả, tránh lãng phí và sử dụng không đúng mục đích. Hàng năm có kế hoạch duy tu bảo dưỡng cơ sở vật chất chống xuống cấp; Tăng cường làm đồ dùng dạy học cho trẻ.

#### **5.4. Công tác phát triển đội ngũ nhà giáo:**

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non; có phẩm chất chính trị, đạo đức, nhân cách nhà giáo; có năng lực chuyên môn vững vàng; có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Phân đấu đến năm 2025:

+ 100% giáo viên đạt trình độ Đại học sư phạm mầm non, có trình độ ngoại ngữ, tin học đáp ứng theo yêu cầu, có trình độ lý luận chính trị sơ cấp trở lên (CBQL đạt trung cấp trở lên).

+ 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên.

+ 100% CBQL đạt chuẩn nghề nghiệp tốt.

+ 100% CBQL, GV đạt kết quả xếp loại BDTX loại khá trở lên, không có xếp loại trung bình, yếu, kém.

+ 100% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 20% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện trở lên, 1-2 giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh.

#### **\* Biện pháp:**

- Tăng cường công tác tham mưu để đảm bảo đủ giáo viên, nhân viên hợp đồng theo quy định, thực hiện công tác bồi dưỡng gắn với tự bồi dưỡng của từng CB, GV một cách hiệu quả.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, nắm bắt và triển khai kịp thời, thực hiện có hiệu quả các công văn chỉ đạo của lãnh đạo các cấp. Tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất, đạo đức nhà giáo đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay; luôn đổi mới công tác chỉ đạo, có kỹ năng xây dựng kế hoạch hoạt động và tổ chức thực hiện phù hợp đặc điểm tình hình của nhà trường.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên có phẩm chất, đạo đức và năng lực chuyên môn vững vàng. Giáo viên không ngừng nêu cao tinh thần tự học, tự rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, Tin học, Ngoại ngữ, Nhạc, Họa v.v đáp ứng chương trình giáo

dục mầm non. Giáo viên có kế hoạch, có kiến thức và kỹ năng chăm sóc, giáo dục riêng cho trẻ bị suy dinh dưỡng, trẻ tự kỷ, trẻ khuyết tật (nếu có). Hằng năm tổ chuyên môn có ít nhất một chuyên đề chuyên môn cơ tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

(Upgrade to Pro Version to Remove the Watermark)

- Tổ chức các buổi giao lưu, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong việc thực hiện chương trình GDMN. Chú trọng đổi mới nội hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn, trong đó chú trọng tới việc phát triển chương phù hợp với thực tế, xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục trong CB-GV thường xuyên rèn luyện đạo đức, lối sống, tuyệt đối không có những hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo; theo dõi, ngăn chặn kịp thời các biểu hiện tiêu cực, hành vi vi phạm...

- Luôn tạo mọi điều kiện cho CB-GV đi học, tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng nghiệp chuyên môn, và lý luận chính trị do các cấp, các ban ngành tổ chức; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên trong nhà trường và tổ chức hướng dẫn cho giáo viên thực hiện theo kế hoạch triển khai.

- Thực hiện việc quản lý, đánh giá chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp GVMN và đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; tiếp tục triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên trong đội ngũ CB-GV.

- Rà soát lại nguồn nhân lực hiện có để tổ chức, sắp xếp đội ngũ CBVC trong nhà trường, phân công nhiệm vụ hợp lý, tổ chức hoạt động chuyên môn, đoàn thể như: Tổ trưởng các tổ chuyên môn phù hợp với khả năng và năng lực chuyên môn... Phân công, bố trí giáo viên dạy các nhóm, lớp phù hợp và đúng theo qui định.

- Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, bồi dưỡng cho giáo viên có năng lực chuyên môn tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Huyện để đảm bảo chất lượng.

### **5.5. Công tác huy động nguồn lực tài chính:**

- Xây dựng kế hoạch phương án tài chính, dự toán ngân sách cần chi trong các hoạt động của trường hợp lý.

- Xin chủ trương về huy động mọi nguồn lực, mạnh thường quân, phối hợp với phụ huynh học sinh...nhằm tạo nguồn tài chính dồi dào để đủ đảm bảo chủ động thực hiện các chiến lược phát triển nhà trường.

- Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật trong sử dụng ngân sách tài chính, định mức quy định của Nhà nước. Huy động và sử dụng các nguồn vốn phải đảm bảo minh bạch và công khai.

### **5.6. Công tác xã hội hóa giáo dục mầm non:**

- Huy động cộng đồng xã hội, các nhà hảo tâm, nhà tài trợ và cha mẹ học sinh tham gia vào quá trình giáo dục đồng thời đóng góp công sức, vật chất và tiền của cùng nhà trường chăm lo xây dựng cơ sở vật chất và các điều kiện cho hoạt động giáo dục để góp phần tạo nên trường lớp ngày càng khang trang, phương tiện dạy học ngày càng đầy

đủ hơn, điều kiện sinh hoạt của các em học sinh ngày càng được cải thiện, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục của nhà trường.

**Protected by PDF Anti-Copy Free**  
(Upgrade to Pro Version to Remove the Watermark)

- Rà soát, kiểm tra toàn bộ CSVC, trang thiết bị phục vụ cho công tác CSGD trẻ. Xây dựng kế hoạch và dự trù kinh phí để xây dựng, mua sắm, tu sửa CSVC... xin chủ trương của chi bộ, hội đồng trường, họp ban giám hiệu nhà trường để xây dựng kế hoạch, xin ý kiến tập thể hội đồng sư phạm nhà trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh về việc tăng cường CSVC trường lớp học, huy động tài trợ giáo dục để tăng cường CSVC, hỗ trợ các hoạt động giáo dục đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, học sinh và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nhà trường trên nguyên tắc tự nguyện ủng hộ, công khai, minh bạch, đúng mục đích.

- Tăng cường quản lý việc mua sắm, trang thiết bị, sử dụng và bảo quản thiết bị, đồ chơi, đồ dùng đảm bảo an toàn cho giáo viên và trẻ trong sử dụng. Không mua, trang bị những thiết bị, đồ dùng, đồ chơi không có xuất xứ hàng hóa, không đạt tiêu chuẩn theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện thu chi đúng quy trình, đúng nguyên tắc, giấy tờ hoá đơn hợp lệ, quyết toán kịp thời, tiết kiệm ngân sách.

- Tài sản của trường được phân định rõ ràng cho từng giáo viên, từng nhóm lớp sử dụng và bảo quản tốt.

### **5.7. Công tác truyền thông và hợp tác quốc tế:**

- Nhà trường thực hiện truyền thông, đăng tải trên website của trường các video, hình ảnh đẹp, tin bài về công tác chăm sóc giáo dục trẻ, công khai thu, chi tài chính của nhà trường, xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm...

- Tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn CB, GV, NV thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ, phát hiện sớm, can thiệp sớm, quan tâm hòa nhập trẻ khuyết tật cho các cha mẹ trẻ và cộng đồng bằng nhiều hình thức hiệu quả và lan tỏa trong cộng đồng.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp, phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội, tuyên truyền tăng cường trách nhiệm của gia đình, cha mẹ trẻ trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Huy động, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư nguồn lực phát triển GDMN.

- Khuyến khích hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa các trường mầm non; tăng cường các hoạt động giao lưu, học tập kinh nghiệm với các trường trong và ngoài huyện.

- Thực hiện ứng dụng phương pháp giáo dục Montessori lĩnh vực thực hành cuộc sống; phương pháp giáo dục STEAM trong năm 2023.

**Protected by PDF Anti-Copy Free**

### **5.8. Công tác quản lý:**

(Upgrade to Pro Version to Remove the Watermark)

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ sổ sách trong nhà trường, đảm bảo tinh gọn và hiệu quả. Thực hiện việc đánh giá đội ngũ theo chuẩn nghề nghiệp và theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 19/6/2015 của Chính phủ về phân loại, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tính công bằng, minh bạch, khách quan, đúng thực chất.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. Phân công lao động phù hợp với năng lực, trình độ của từng CB-GV-NV nhằm nâng cao hiệu quả công tác và phát huy năng lực của từng cá nhân.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các qui định về quản lý tài chính, qui chế dân chủ trong nhà trường, về công khai các khoản thu theo quyết định của các cấp có thẩm quyền, nội dung, hình thức công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGD-ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ.

- Triển khai thực hiện Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về qui định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế và kế hoạch kiểm tra của từng cá nhân Hiệu trưởng, P.Hiệu trưởng, tổ trưởng rõ ràng; tổ chức phối hợp thực hiện có hiệu quả.

- Hằng năm kiện toàn ban kiểm tra nội bộ nhà trường, tổ chức kiểm tra các hoạt động chuyên môn trong nhà trường theo định kỳ, báo trước, đột xuất theo qui định của Ngành và thực tế của nhà trường, có nhận xét, đánh giá xếp loại, tuyên dương và xử lý kịp thời; lập đầy đủ hồ sơ chuyên môn từ Ban giám hiệu đến tổ chuyên môn và giáo viên giảng dạy; Lưu trữ hồ sơ quản lý nhà trường đầy đủ và khoa học.

- Tổ chức quản lý hành chính trong nhà trường đảm bảo thực hiện đúng qui chế hành chính Nhà nước và Điều lệ trường mầm non do Bộ GD&ĐT ban hành. Mạng lưới tổ chức nhà trường đầy đủ mang tính hiệu quả cao từ Hiệu trưởng, P.Hiệu trưởng đến tổ chuyên môn, toàn bộ thành viên trong Hội đồng sư phạm nhà trường và các đoàn thể theo dõi, kiểm tra, xử lý các sự việc nhân sự nhằm đảm bảo các hoạt động đi vào nề nếp, thực hiện ngày giờ công, sinh hoạt, chuyên môn, hội họp sinh hoạt đoàn thể... theo qui định của Nhà nước, của Ngành, của trường đề ra. Thực hiện đúng nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính, kế toán, tài sản.

#### **\* Biện pháp:**

- Chỉ đạo giáo viên tăng cường học hỏi, khai thác, sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục, góp phần đổi mới phương

pháp CS-GD trẻ; thực hiện tốt các phần mềm dinh dưỡng trong xây dựng và cân đối khẩu phần ăn cho trẻ và các phần mềm quản lý khác cho hoạt động giáo dục mầm non.

**Protected by PDF Anti-Copy Free**

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các thành viên trong hội đồng tự đánh giá của nhà trường thực hiện các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác ĐCLGD. Sử dụng phần mềm kiểm định chất lượng để thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng trường mầm non.
- Tăng cường các hình thức kiểm tra, giám sát ở các hoạt động trên lớp: đột xuất, định kỳ, báo trước nhất là kiểm tra đột xuất, đi sâu kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chương trình GDMN mới ở các độ tuổi, nhất là những vấn đề giáo viên còn nhiều hạn chế; kịp thời góp ý, điều chỉnh, bổ sung cho giáo viên thực hiện.
- Phân công, phối hợp giữa Ban giám hiệu, tổ chức công đoàn, tổ trưởng các bộ phận và y tế trường học kiểm tra, giám sát các hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được giao.
- Tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý tốt nguồn thu-chi, chủ động trong quản lý kế hoạch tài chính; Tiết kiệm các khoản chi phí để tập trung tài chính cho các hoạt động phát triển của nhà trường; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ về tài chính, hoạch toán minh bạch các nguồn thu, chi để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tài chính.
- Thực hiện nghiêm túc, công khai kịp thời các nội dung theo qui định.

## **6. Tổ chức thực hiện**

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh, chính quyền địa phương và các tổ chức ban ngành, đoàn thể, các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

### **6.1. Lộ trình thực hiện Kế hoạch**

**\* Giai đoạn 1:** Từ năm 2021-2022

- Xây dựng chiến lược phát triển trường Mầm non Diễn Kỷ giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm bắt và thực hiện.
- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thu thập ý kiến đóng góp, bổ sung về chiến lược phát triển nhà trường.
- Triển khai thực hiện kế hoạch chi tiết theo từng năm học.
- Tiếp tục tham mưu các cấp lãnh đạo xin kinh phí đầu tư xây dựng, sửa chữa, bổ sung CSVC trong nhà trường, từng bước đáp ứng CSVC theo trường chuẩn Quốc gia mức độ 1.
- Từng bước sắp xếp đội ngũ CB-GV-NV hợp lý theo hướng trẻ hóa đội ngũ giáo viên gắn với việc nâng cao chất lượng, đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, bổ sung hoặc mở rộng số giáo viên dạy năng khiếu, kỹ năng cho trẻ.

**\* Giai đoạn 2:** Từ năm 2023-2025

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới công tác quản lý, giáo dục; thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. Phân công lao động phù hợp với năng lực, trình độ của từng CB-NV nhằm nâng cao hiệu quả công tác và phát huy năng lực của từng cá nhân.

- Duy trì trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, các phương tiện đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ và phân đầu theo hướng chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Từng bước bổ sung hoàn thiện dần - ĐDDC –TTBDH đảm bảo các danh mục tối thiểu theo qui định từng độ tuổi phục vụ các hoạt động CS-GD trẻ trong nhà trường.

- Xây dựng cảnh quan trường, lớp xanh- sạch- đẹp, tạo MTGD thân thiện trong trường mầm non; đảm bảo CSVC-TTBDH tối thiểu theo yêu cầu chuẩn của trường chuẩn quốc gia; tập trung xây dựng, cải tạo sân trường, các khu vui chơi ngoài trời...đảm bảo môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên có phẩm chất chính trị và năng lực chuyên môn vững vàng; có đội ngũ giáo viên chuyên dạy Tin học, Ngoại ngữ, Nhạc, Họa v.v đáp ứng chương trình giáo dục mầm non chất lượng cao.

- Tuyên truyền, quảng bá thương hiệu nhà trường.

- Tổ chức tổng kết kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch chiến lược 5 năm tiếp theo.

#### \* **Tầm nhìn đến năm 2030:**

- Xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định cấp độ 3. Xây dựng trường tiên tiến hội nhập.

### **6.2. Trách nhiệm các tổ chức trong nhà trường:**

#### \* **Hiệu trưởng**

- Xây dựng chiến lược phát triển nhà trường. Lập kế hoạch và triển khai, chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục từng năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Thành lập Ban kiểm tra, giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học; Hội đồng tư vấn trong nhà trường và các tổ, khối chuyên môn trong nhà trường. Phân công, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường cùng tham gia thực hiện, giám sát, đánh giá quá trình thực hiện các hoạt động trong nhà trường đảm bảo tiến độ theo lộ trình.

#### \* **Phó hiệu trưởng**

- Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của phó hiệu trưởng được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch tốt hơn. Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

#### \* **Tổ trưởng chuyên môn**

- Căn cứ chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.



**\* Bộ phận kế toán, thủ quỹ.**

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường. Thực hiện thu-chi đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường; tham mưu, đề xuất với lãnh đạo về thu-chi, mua sắm bổ sung DD-TTB phục vụ các hoạt động trong nhà trường.

**\* Giáo viên, nhân viên:** Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả công việc, thông tin kịp thời những vướng mắc để điều chỉnh kịp thời, đưa ra các giải pháp thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển chiến lược giáo dục của nhà trường.

**\* Hội đồng trường:** Quyết định về phương hướng chiến lược hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục.

**\* Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

**\* Hội cha mẹ học sinh**

- Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm lo giáo dục mầm non.

- Hỗ trợ nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 của trường Mầm non Diễn Kỷ. Kính trình Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Diễn Châu phê duyệt, có ý kiến chỉ đạo và tạo điều kiện cho trường thực hiện thắng lợi kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025./.

Diễn Kỷ, ngày 01 tháng 8 năm 2021

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT (để B/c);
- UBND xã Diễn Kỷ (để B/c);
- CBGVNV (để T/h);
- Lưu VP.



**Protected by PDF Anti-Copy Free**  
(Upgrade to Pro Version to Remove the Watermark)

